

BẢN TIN TUẦN

26/11 - 30/11/2012



TỔNG QUAN

Tổng hợp các chỉ tiêu vĩ mô quan trọng tháng 11/2012:

- **Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 11/2012 tăng 0,47% so với tháng trước**, thấp hơn so với mức tăng 0,85% của tháng Mười, trong đó: Nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng cao nhất với 5,16% (riêng dịch vụ y tế tăng 6,66% do trong tháng còn hai tỉnh[1] thực hiện tăng giá dịch vụ y tế theo Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BYT-BTC ngày 29/02/2012 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính); may mặc, giày dép và mũ nón tăng 0,83%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,56%; nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 0,53%. Các nhóm hàng hóa và dịch vụ còn lại tăng 0,03-0,42%; riêng hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,08% (lương thực tăng 0,05%; thực phẩm giảm 0,21%; ăn uống ngoài gia đình tăng 0,2%); bưu chính viễn thông giảm 0,01%.
- **Chỉ số tồn kho tại thời điểm 01/11/2012 của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 20,9% so với cùng thời điểm năm trước**, cao hơn 0,6 điểm phần trăm so với chỉ số tồn kho của thời điểm 01/10/2012. Nguyên nhân do có sự tăng trưởng đột biến sản xuất điện thoại di động cao cấp (Smart phone) là những sản phẩm đang ăn khách, dẫn tới chỉ số sản xuất, tiêu thụ và tồn kho sản phẩm này đều tăng cao. Đồng thời, đây là thời điểm các doanh nghiệp tập trung sản xuất và dự trữ hàng hóa cho tiêu thụ từ nay đến Tết Nguyên đán. Nếu loại trừ sự tăng cao đột biến về tồn kho của sản phẩm điện thoại di động thì chỉ số tồn kho của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo ở mức dưới 20% (trong khi chỉ số tồn kho của cùng thời điểm năm 2011 là 21,5%).
- **Bội chi ngân sách tiếp tục tăng 11,6% so với thời điểm hết tháng 9 vừa qua**: Tổng thu ngân sách Nhà nước từ đầu năm đến 15/11/2012 ước tính đạt 593,4 nghìn tỷ đồng, bằng 80,1% dự toán năm; Tổng chi ngân sách Nhà nước từ đầu năm đến 15/11/2012 ước tính đạt 747,2 nghìn tỷ đồng, bằng 82,7% dự toán năm.
- **Nhập siêu tháng Mười Một ước tính 50 triệu USD, bằng 0,5% kim ngạch hàng hóa xuất khẩu**: Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu tháng Mười Một ước tính đạt 10,2 tỷ USD, giảm 1,2% so với tháng trước và tăng 14,2% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung mười một tháng, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu đạt 104 tỷ USD, tăng 18,4% so với cùng kỳ năm 2011; Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu tháng Mười Một ước tính đạt gần 10,3 tỷ USD, tăng 0,8% so với tháng trước và tăng 7% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung mười một tháng, kim ngạch hàng hóa nhập khẩu đạt gần 104 tỷ USD, tăng 6,8% so với cùng kỳ năm 2011; Tính chung mười một tháng xuất siêu 14 triệu USD, bằng 0,01% tổng kim ngạch hàng hóa xuất khẩu.
- Tính đến ngày 20/11/2012 tổng phương tiện thanh toán (M2) ước tăng 15,33% so với tháng 12/2011. Tổng số dư tiền gửi của khách hàng tại các tổ chức tín dụng ước tăng 15,98%. Dư nợ tín dụng đối với nền kinh tế (bao gồm cả đầu tư trái phiếu doanh nghiệp và ủy thác ước tăng 4,15% so với cuối năm 2011.

Nhận định thị trường:

KLGD khớp lệnh trên HSX đạt khoảng hơn 19,8 triệu cổ phiếu, và HNX cũng đạt hơn 19,5 triệu đơn vị. Diễn biến này có thể coi là tích cực so với những phiên đầu tuần, tuy nhiên vẫn là quá thấp so với mức giao dịch bình quân 3 tháng của thị trường. Đáng chú ý là giao dịch thuận phiên cuối tuần tăng vọt với hơn 14 triệu VIC được chuyển nhượng thỏa thuận, trong khi đó NĐTNN mua ròng tới hơn 16 triệu đơn vị cổ phiếu với giá trị mua ròng cuối tuần tới hơn 1,200 tỷ đồng (trong đó gần 14 triệu VIC). Trước đó CTCP Tập đoàn đầu tư Việt Nam đăng ký bán 6,5 triệu cổ phiếu VIC, và CTCP Phát triển Đô thị Nam Hà Nội đăng ký bán hơn 8 triệu cổ phiếu VIC. Các giao dịch trong tuần vẫn thể hiện trạng thái ảm đạm của thị trường và chưa có tín hiệu tích cực nào được bộc lộ. Một số ít những cổ phiếu có thông tin tích cực có thể tiếp tục tăng giá trong tuần tới, tuy nhiên kịch bản dao động hẹp lại là kịch bản có xác suất xảy ra cao đối với chỉ số thị trường.

Phòng Phân tích

Phụ trách Phòng Phân Tích:

Nguyễn Minh Hạnh

Hanhnm@psi.vn

Chuyên viên phân tích:

Đào Hồng Dương

duongdh@psi.vn

Chuyên viên phân tích:

Nguyễn Thị Châu

Chaunt@psi.vn

CTCP CK Dầu Khí (PSI)

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội.

ĐT: (84-4) 39343888

Fax: (84-4) 39343999

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG: SÀN HỒ CHÍ MINH

Tổng quan thị trường tuần

HSX	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	377.82	↓ -3.89	-1.02%
KLGD (triệu ck)	132.28	↑ 24.19	22.38%
GTGD (tỷ đồng)	3,257.80	↑ 1,636.82	100.98%

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	377.82	↓ -0.38	-0.10%
KLGD (triệu ck)	45.54	↑ 29.60	185.63%
GTGD (tỷ đồng)	1,873.79	↑ 1,642.17	709.00%
Tổng cung (triệu ck)	102.33	↑ 8.17	8.68%
Tổng cầu (triệu ck)	103.59	↓ -3.17	-2.96%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	24.69	↑ 23.12	1471.56%
KL bán (triệu ck)	8.08	↑ 6.85	558.36%
Giá trị mua (tỷ đồng)	1,628.83	↑ 1,603.35	6294.74%
Giá trị bán (tỷ đồng)	418.63	↑ 397.81	1911.45%

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Độ dài xu thế	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Sideway
Trung hạn	1 - 3 tháng	Giảm
Dài hạn	trên 6 tháng	Sideway

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kì ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Cạn kiệt
Đánh giá dòng tiền	Rất yếu
Trạng thái ngắn hạn	Quá Bán
Tín hiệu mua/bán ngắn hạn	MUA

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	390	Trung bình
Kháng cự 2	400	Mạnh
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	Vùng 330	Mạnh
Hỗ trợ 2		
Hỗ trợ 3		



Đồ thị VN-Index

Nhận định sàn HSX

Trạng thái kỹ thuật của VN-index đến cuối tuần qua đã có nhiều điểm tích cực trong ngắn hạn, tuy nhiên chưa thể hiện được động lực cho sự phục hồi bền vững.

Các công cụ ngắn hạn bao gồm như S.O thể hiện tính chu kì đã chính thức phát tín hiệu BUY sau khi vượt lên khỏi vùng quá bán; ngoài ra công cụ dòng tiền MFI (ngắn hạn) cũng có tín hiệu tương tự. Điều này cho thấy trong ngắn hạn chỉ số VN-Index có xác suất xuất hiện một đợt sóng tăng nhẹ.

Mặc dù vậy, các công cụ trung hạn và thanh khoản thị trường vẫn chưa có dấu hiệu nào khả quan hơn. Cụ thể: MFI trung hạn tiếp tục đi xuống; KLGĐ khớp lệnh vẫn rất yếu và chưa thể hiện được động lực phục hồi của thị trường.

Các dao động của VN-Index trong ngắn hạn có khả năng sẽ chịu ảnh hưởng bởi nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn khá nhiều. VN-Index tiếp tục sẽ dao động trong vùng 375 – 400 điểm, với 400 điểm là giới hạn của xu thế giảm hiện hữu.

Với thanh khoản cạn kiệt như hiện tại, chúng tôi chưa khuyến nghị NĐT ngắn hạn tham gia vào thị trường, tuy nhiên với các NĐT đang giữ cổ phiếu thì tiếp tục hạn chế việc bán ra.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG: SÀN HÀ NỘI

Tổng quan thị trường tuần

HNX	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	51.05	↓ -0.18	-0.35%
KLGD (triệu ck)	79.12	↓ -23.33	-22.77%
GTGD (tỷ đồng)	486.80	↓ -80.12	-14.13%

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	51.05	↓ -0.05	-0.10%
KLGD (triệu ck)	13.69	↑ 0.85	6.60%
GTGD (tỷ đồng)	80.24	↓ -6.11	-7.07%
Tổng cung (triệu ck)	38.88	↑ 1.92	5.20%
Tổng cầu (triệu ck)	38.07	↓ -1.11	-2.84%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.22	↓ -0.11	-32.90%
KL bán (triệu ck)	1.35	↑ 0.23	20.14%
Giá trị mua (tỷ đồng)	2.94	↑ 0.56	23.78%
Giá trị bán (tỷ đồng)	10.42	↑ 1.61	18.25%

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Độ dài xu thế	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Sideway
Trung hạn	1 - 3 tháng	Giảm
Dài hạn	trên 6 tháng	Giảm

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Cạn kiệt
Đánh giá dòng tiền	Rất yếu
Trạng thái ngắn hạn	Quá Bán
Tín hiệu mua/bán ngắn hạn	MUA

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	54	Yếu
Kháng cự 2	57	Trung Bình
Kháng cự 3	vùng 60 - 62	Mạnh
Hỗ trợ 1	vùng 50 điểm	Trung Bình
Hỗ trợ 2	vùng 45 điểm	Mạnh
Hỗ trợ 3		



Đồ thị HNX-Index

Nhận định sàn HNX

Trạng thái dao động hẹp lại tiếp diễn quanh khu vực 50 điểm, với thanh khoản quanh mức bình quân 14 – 15 triệu đơn vị/phiên thì các tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn đang bị giảm độ tin cậy đáng kể.

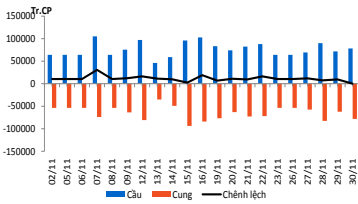
Các công cụ tương quan thể hiện rằng sức mạnh của xu thế giảm hiện hữu đã yếu đi đáng kể, tuy nhiên chưa có bất kỳ yếu tố nào cho thấy động lực phục hồi bền vững của HNX.

Các công cụ như MFI (5) ngắn hạn, S.O, ADX với DI+ ... đều cho thấy một khả năng về chu kỳ phục hồi kỹ thuật của thị trường trong những phiên tới. Tuy nhiên có thể thấy rằng trong chu kỳ phục hồi, HNX-Index không phải lúc nào cũng tăng mà đôi khi đơn giản chỉ dao động hẹp (hay nói cách khác là ngừng giảm).

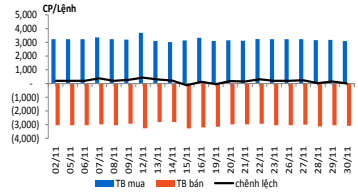
Kịch bản có khả năng xảy ra cao trong ngắn hạn hiện tại là trạng thái dao động hẹp tiếp diễn. Với sàn HNX, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư tiếp tục thận trọng và chưa nên tham gia vào thị trường. Trong khi đó, trên HNX cũng chiếm tỷ lệ cao hơn là những cổ phiếu không tích cực về mặt cơ bản. Điều này có thể tiếp tục tạo nên sự phân hóa trên HNX, và phân hóa giữa HNX-Index với biến động của VN-Index.

DIỄN BIẾN SÀN HỒ CHÍ MINH PHIÊN CUỐI TUẦN

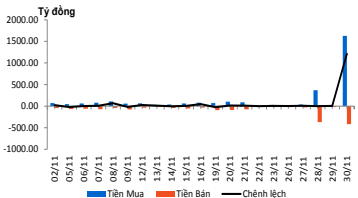
Cung cầu



TB lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



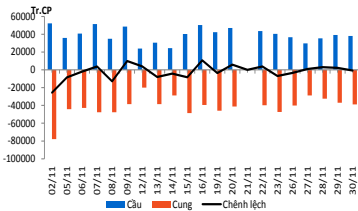
Sắc xanh đã ở lại với thị trường chứng khoán trong phiên thứ 2 liên tiếp, trong đó lực cầu chủ yếu vẫn đến từ nhóm cổ phiếu bluechips.VN-Index tiến gần đến mốc 380 điểm. Tuy nhiên sau đó thị trường đã không duy trì được lợi thế từ phiên hôm qua, các cổ phiếu VIC, KDC, HAG, STB... bắt đầu giảm thấp hơn, trong đó KDC đang giảm 2.5%, tạm đứng giá tại 39,000 đồng. Thị trường lộ diện nhiều cổ phiếu đang đẩy mạnh bán giá đỡ như DHM, FCN, VPK, BHS... điều này cho thấy bên bán đang chiếm phần chủ động trên thị trường. PPC đang đạt mức giá trần với mức tăng 4.17%, tương ứng 400 đồng. Với phiên tăng trần hôm nay, PPC đạt giá 10,000 đồng, mức cao nhất kể từ đầu tháng 9 năm nay. VNM tăng 1,000 đồng và VCB còn tăng 300 đồng là yếu tố còn giúp VN-Index duy trì sắc xanh, với mức tăng 0.57 điểm, giảm hơn 1 điểm so với mức tăng đầu phiên là 1.81 điểm.

Giao dịch thỏa thuận rất lớn tại HOSE là điểm đáng chú ý nhất trong phiên giao dịch cuối cùng của tháng 11 với giá trị lên tới 1,672 tỷ đồng, với hầu hết cổ phiếu “hạng nặng”. Cụ thể, tổng khối lượng thỏa thuận phiên này là hơn 29 triệu đơn vị, trị giá gần 1,672 tỷ đồng, nâng tổng giao dịch tại HOSE lên 45.54 triệu đơn vị, ứng với 1,874 tỷ đồng, gấp 3 lần về khối lượng và hàng chục lần về giá trị so với phiên trước. VIC là cổ phiếu có khối lượng thỏa thuận lớn nhất sàn với gần 14 triệu đơn vị được chuyển giao mức giá 75,000 đồng/cp. Điểm đáng lưu ý là giao dịch đều cho thấy toàn bộ đều do nhà đầu tư nước ngoài mua vào.

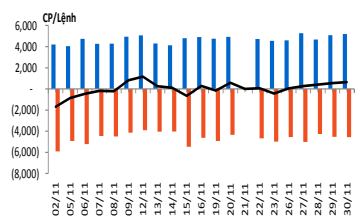
Trở lại với diễn biến của thị trường, giao dịch vẫn âm ảm với sự lực bán chiếm đa số. Bên mua hết sức thận trọng. Thiếu lực đỡ từ nhóm bluechips, VN-Index mất 0.38 điểm, tương ứng 0.1% đóng cửa tại 377.82 điểm.

DIỄN BIẾN SÀN HÀ NỘI PHIÊN CUỐI TUẦN

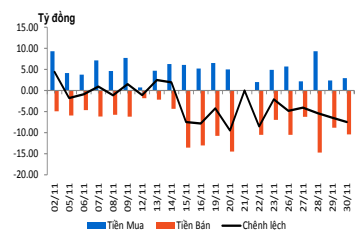
Cung cầu



TB lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Trên sàn HNX, sau khi giảm nhẹ vào đầu phiên thì chỉ số HNX-Index đã kịp tăng trở lại tại 51.17 điểm, tăng 0.07 điểm, hay 0.14%. Sự tăng điểm của ACB, SHB, PVX cộng với việc SCR bắt ngờ nằm trần đã giúp cho chỉ số sàn HNX lấy lại đà tăng.

Nhìn chung giao dịch vẫn chưa có dấu hiệu gì sôi động, nhà đầu tư vẫn rất thận trọng nên vẫn đứng ngoài. Tính thanh khoản trên hai sàn vẫn thấp, chỉ đạt hơn 5 triệu đơn vị sau 30 phút giao dịch, tương ứng hơn 50 tỷ đồng.

HNX giao dịch vẫn âm ảm trong phiên sáng nay sau 2 phiên tăng điểm liên tiếp. Thanh khoản kiệt quệ, nhà đầu tư không buồn tham gia thị trường, sự chênh lệch giữa giá mua và giá bán tiếp tục còn kéo dài, chưa có dấu hiệu gì cho thấy sẽ sớm kết thúc.

Chốt phiên sáng, HNX-Index mất mốc 51 điểm khi giảm 0.16 điểm, tương ứng 0.31%, tạm đứng tại 50.95 điểm. Giá trị giao dịch trên sàn trong phiên sáng nay chỉ đạt 41.38 tỷ đồng, tương ứng với khối lượng hơn 7.3 triệu đơn vị.

Trên HNX có 255 mã đứng giá, 79 mã giảm, trong đó 30 mã giảm sàn. Cổ phiếu AAA sau phiên tăng điểm tích cực hôm qua đã giảm lại 300 đồng. VCH chỉ cần khớp 10 cổ phiếu để có mức giá trần tại 2.000 đồng.

Sàn HNX cũng có những phút sôi động hơn vào cuối phiên nhưng vẫn không thể giúp HNX-Index thoát khỏi phiên giảm điểm. Kết thúc phiên, HNX-Index mất 0.05 điểm, đóng cửa phiên giao dịch cuối tuần tại 51.05 điểm.

Khối lượng giao dịch trên HNX đạt hơn 13.6 triệu đơn vị, với tổng trị giá 80.24 tỷ đồng. SHB là cổ phiếu có khối lượng đáng kể nhất sàn với hơn 2 triệu đơn vị khớp lệnh.

Giao dịch cổ phiếu các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam

Tuần qua, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 8 cổ phiếu đứng giá, 14 mã giảm giá và 6 mã cổ phiếu tăng giá. Tính chung cả tuần, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm bình quân 0,28%. Tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 20,677 triệu đơn vị. Giao dịch nhiều nhất là PVX với hơn 5,209 triệu đơn vị cổ phiếu.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN tuần 48/2012:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (1 cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B*	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	4.9	-	↔ 0.00	0.43	13.24	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửa Long	2.8	18,400	↑ 3.70	0.28	25.45	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2.2	514,300	↑ 4.76	0.28	25.45	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	16.1	1,217,200	↓ -0.62	0.13	0.22	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	10.0	948,000	↑ 8.70	1.32	1.07	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	4.7	-	↔ 0.00	0.93	6.33	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	3.4	72,425	↔ 0.00	0.34	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	11.3	644,914	↓ -1.74	0.67	1.69	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6.9	115,100	↓ -9.21	1.21	3.15	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	7.1	521,500	↓ -5.33	0.46	5.11	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	14.9	29,674	↔ 0.00	0.64	7.53	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	3.9	107,130	↓ -2.50	0.37	1.83	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	15.0	812,332	↔ 0.00	1.27	4.01	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	4.2	5,209,729	↔ 0.00	0.19	1.58	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	38.8	333,970	↓ -0.51	3.13	12.44	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	34.7	2,198,350	↓ -0.86	3.13	12.44	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	23.0	94,860	↔ 0.00	2.08	5.61	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7.2	674,590	↓ -2.70	2.08	5.61	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	11.5	891,090	↔ 0.00	1.06	2.80	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	27.0	105,060	↓ -0.37	0.62	5.26	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2.4	1,641,600	↑ 20.00	0.66	2.83	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	34.0	2,010,556	↓ -1.73	1.32	3.81	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	6.9	945,954	↓ -1.43	0.23	1.86	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	3.7	951,390	↓ -2.63	1.15	6.68	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3.9	81,090	↑ 2.63	0.61	8.73	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	2.1	78,710	↓ -4.55	0.38	33.64	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	6.8	422,610	↓ -19.05	0.37	2.60	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	3.8	37,220	↑ 5.56	0.19	1.09	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	-	-	N/A	0.51	2.04	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	-	-	N/A	0.35	2.50	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	-	-	N/A	0.39	4.61	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình	-	-	N/A	0.72	0.00	UPCOM
33	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	-	-	N/A	0.46	13.58	UPCOM

Nguồn: HSX, HNX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH PHIÊN CUỐI TUẦN
HSX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
CII	24,400	24,200	-0.82	15,275,583
HAG	19,800	19,800	0.00	16,699,862
VCB	23,400	23,300	-0.43	10,066,679
MBB	12,200	12,200	0.00	74,472,435
STB	18,400	18,400	0.00	7,177,836

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
DDM	800	900	100	12.50
VSG	800	900	100	12.50
PGI	8,000	8,400	400	5.00
VST	2,000	2,100	100	5.00
PXM	2,000	2,100	100	5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
C32	18,000	14,400	-3,600	-20.00
SBS	1,100	1,000	-100	-9.09
JVC	22,300	21,200	-1,100	-4.93
GTT	4,100	3,900	-200	-4.88
NBB	30,900	29,400	-1,500	-4.85

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VIC	1,044,679	VNM	245,336
VNM	245,788	FPT	58,852
AGD	176,396	PVD	38,041
FPT	58,785	DPM	21,219
PVD	37,250	HAG	10,143

HNX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VND	7,900	8,000	1.27	12,134
SHB	4,800	4,900	2.08	10,785
SCR	4,100	4,200	2.44	7,181
KLS	7,400	7,400	0.00	5,542
PVX	4,100	4,200	2.44	5,175

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
THV	700	800	100	14.29
PSG	900	1,000	100	11.11
GGG	1,100	1,200	100	9.09
KSD	1,400	1,500	100	7.14
SDG	20,000	21,400	1,400	7.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
NVC	800	700	-100	-12.50
SHN	1,000	900	-100	-10.00
VHH	2,900	2,700	-200	-6.90
NIS	7,300	6,800	-500	-6.85
VNF	29,700	27,700	-2,000	-6.73

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
HAD	658	SHB	3,216
LAS	626	VND	2,370
DXP	163	AAA	1,028
SD7	142	VNR	871
TC6	111	SĐT	615

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ**